

Số: /TTr-UBND

Cần Thơ, ngày tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
thành phố Cần Thơ sau khi sáp nhập, hợp nhất tỉnh Sóc Trăng,
tỉnh Hậu Giang và thành phố Cần Thơ

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện chủ trương¹; các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư² về việc sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị các cấp theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, chỉ đạo và kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy³, căn cứ khoản 1⁴ Điều 21 Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính; Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ sau khi sáp nhập, hợp nhất tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Hậu Giang và thành phố Cần Thơ, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, trực tiếp là Nghị quyết số 60-NQ/TW⁵, Kết luận số 127-KL/TW⁶, Kết luận số 137-KL/TW⁷; quy định, định hướng của Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15⁸; của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ theo Nghị quyết số 74/NQ-CP⁹, Quyết định số 759/QĐ-TTg¹⁰ và các quy định có liên quan, để

¹ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ;

² Kết luận số 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025; Kết luận số 160-KL/TW ngày 31 tháng 5 năm 2025; Kết luận số 163-KL/TW ngày 06 tháng 5 năm 2025; Kết luận số 167-KL/TW ngày 13 tháng 6 năm 2025

³ Thông báo số 692-TB/TU ngày 22 tháng 6 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về Kết luận của đồng chí Đỗ Thanh Bình, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ, Trưởng ban Ban Chỉ đạo tại Hội nghị Ban Thường vụ 03 Tỉnh ủy, Thành ủy Cần Thơ, Sóc Trăng, Hậu Giang

⁴ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính quy định tại điểm a khoản 4 Điều 2 Nghị định này (Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)

⁵ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VXIII.

⁶ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

⁷ Kết luận số 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

⁸ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025

⁹ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

¹⁰ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

đảm bảo công tác sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị thành phố khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp được thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời; đồng thời, nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

Để đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị, triển khai đồng bộ, khoa học trên cơ sở tổ chức hợp lý các sở, cơ quan chuyên môn đa ngành, đa lĩnh vực; thực hiện đồng bộ việc tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại và xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ, việc xây dựng Đề án thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ là cần thiết để phù hợp với chủ trương, định hướng của Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo của Chính phủ, chỉ đạo và kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Căn cứ xây dựng đề án

(Kèm theo Phụ lục 1 - Căn cứ xây dựng đề án)

II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Thực hiện chủ trương các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị các cấp theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, chỉ đạo và kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Hậu Giang và cơ quan đơn vị có liên quan xây dựng Đề án thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ sau khi sáp nhập, hợp nhất tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Hậu Giang và thành phố Cần Thơ.

Theo đó, Sở Nội vụ xây dựng Đề án và gửi cơ quan có liên quan đóng góp ý kiến. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến góp ý của cơ quan có liên quan, Sở Nội vụ hoàn chỉnh nội dung Đề án và hồ sơ, thủ tục tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ sau khi sáp nhập, hợp nhất tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Hậu Giang và thành phố Cần Thơ.

III. NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN

1. Loại hình và tên gọi

a) Loại hình: tổ chức hành chính;

b) Tên gọi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Cần Thơ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ;
- Sở Tài chính thành phố Cần Thơ;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ;

- Sở Y tế thành phố Cần Thơ;
- Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ;
- Sở Dân tộc và Tôn giáo thành phố Cần Thơ;
- Sở Công Thương thành phố Cần Thơ;
- Thanh tra thành phố Cần Thơ;
- Sở Nội vụ thành phố Cần Thơ;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ;
- Sở Ngoại vụ thành phố Cần Thơ.

2. Trụ sở

(Đính kèm Phụ lục 2 - Dự kiến vị trí đặt trụ sở).

3. Vị trí, chức năng

a) Vị trí: Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (gọi chung là Sở) có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương theo quy định của pháp luật;

b) Chức năng từng Sở, cụ thể như sau:

(1) Sở Nông nghiệp và Môi trường

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo; phát triển nông thôn; đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển; viễn thám; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

(2) Sở Giáo dục và Đào tạo

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông; giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; giáo dục đại học (nếu có).

(3) Sở Tư pháp

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; hộ tịch; quốc tịch; nuôi con nuôi; luật sư, tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; công chứng, chứng thực; giám định tư pháp; đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; hòa giải thương mại; quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; thừa phát lại; đăng ký biện pháp bảo đảm; bồi thường nhà nước; pháp chế; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

(4) Sở Xây dựng

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Quy hoạch xây dựng và kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông thôn (bao gồm: Cấp nước sạch (trừ nước sạch nông thôn); thoát nước và xử lý nước thải (trừ xử lý nước thải tại chỗ; thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, sản xuất muối); công viên, cây xanh đô thị; chiếu sáng đô thị; nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sĩ) và cơ sở hỏa táng; kết cấu hạ tầng giao thông; quản lý không gian xây dựng ngầm; quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu dân cư nông thôn); nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa; an toàn giao thông (không bao gồm nhiệm vụ sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ).

(5) Sở Tài chính

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch; đầu tư phát triển, đầu tư kinh doanh tại Việt Nam và đầu tư kinh doanh từ Việt Nam ra nước ngoài; tài chính; ngân sách nhà nước; vay và trả nợ của chính quyền địa phương (trong nước và nước ngoài); viện trợ của nước ngoài cho Việt Nam và viện trợ của Việt Nam cho nước ngoài; phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước không do cơ quan quản lý thuế quản lý thu thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố; tài sản công; tài chính đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; kế toán, kiểm toán độc lập; giá và các hoạt động dịch vụ tài chính tại địa phương theo quy định của pháp luật; đấu thầu; doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hộ kinh doanh.

(6) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; báo chí; xuất bản, in, phát hành; phát thanh và truyền hình; thông tin điện tử; thông tấn; thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại; quảng cáo; việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca và chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh.

(7) Sở Y tế

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; bà mẹ, trẻ em; dân số; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy); quản lý sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em; bảo trợ xã hội; y, dược cổ truyền; dược, mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; thiết bị y tế; bảo hiểm y tế.

(8) Sở Khoa học và Công nghệ

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về: Hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an

toàn bức xạ và hạt nhân; bưu chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số; ứng dụng công nghệ thông tin (không bao gồm an toàn thông tin, an ninh mạng); giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số; hạ tầng thông tin truyền thông.

(9) Sở Dân tộc và Tôn giáo

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo.

(10) Sở Công Thương

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công thương, bao gồm các ngành và lĩnh vực: Cơ khí; luyện kim; điện; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; dầu khí; hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng thông thường và sản xuất xi măng); công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp môi trường; công nghiệp chế biến khác; tiểu thủ công nghiệp; khuyến công; hoạt động thương mại và lưu thông hàng hóa trên địa bàn; sản xuất và tiêu dùng bền vững; xuất khẩu, nhập khẩu; quản lý thị trường; dịch vụ logistics; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; quản lý cạnh tranh; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; phòng vệ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế; cụm công nghiệp trên địa bàn.

(11) Thanh tra thành phố

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

(12) Sở Nội vụ

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới đơn vị hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước; thanh niên; lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới.

(13) Văn phòng Ủy ban nhân dân

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố về: Chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; kiểm soát thủ tục hành chính; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương; tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; đầu mối Cổng Thông tin điện tử, kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành

của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; quản lý công báo và phục vụ các hoạt động chung của Ủy ban nhân dân thành phố; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền; quản lý công tác quản trị nội bộ của Văn phòng.

(14) *Sở Ngoại vụ*

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công tác đối ngoại địa phương, bao gồm công tác biên giới quốc gia.

4. Về tổ chức bộ máy

a) Cơ quan chuyên môn có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định);

b) Cơ cấu tổ chức từng cơ quan, cụ thể như sau:

(1) *Sở Nông nghiệp và Môi trường*: 03 phòng¹¹, 08 chi cục¹² và 01 tổ chức khác¹³.

(2) *Sở Giáo dục và Đào tạo*: 07 phòng¹⁴.

(3) *Sở Tư pháp*: 04 phòng¹⁵.

(4) *Sở Xây dựng*: 07 phòng¹⁶.

(5) *Sở Tài chính*: 08 phòng¹⁷.

(6) *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*: 06 phòng¹⁸.

(7) *Sở Y tế*: 06 phòng¹⁹, 02 chi cục²⁰.

(8) *Sở Khoa học và Công nghệ*: 06 phòng²¹, 01 chi cục²².

(9) *Sở Dân tộc và Tôn giáo*: 04 phòng²³.

(10) *Sở Công Thương*: 04 phòng²⁴, 01 chi cục²⁵

¹¹ (1) Văn phòng; (2) Phòng Tài chính; (3) Phòng Tài nguyên Nước, Khoáng sản và Biển;

¹² (1) Chi cục Quản lý đất đai; (2) Chi cục Môi trường; (3) Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; (4) Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường; (5) Chi cục Phát triển nông thôn và Kiểm lâm; (6) Chi cục Chăn nuôi và Thú y; (7) Chi cục Thủy lợi; (8) Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư;

¹³ Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

¹⁴ (1) Văn phòng; (2) Phòng Tổ chức Cán bộ; (3) Phòng Tài chính; (4) Phòng Quản lý chất lượng; (5) Phòng Giáo dục mầm non; (6) Phòng Giáo dục tiểu học; (7) Phòng Giáo dục trung học và giáo dục nghề nghiệp.

¹⁵ (1) Văn phòng; (2) Phòng Xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; (3) Phòng Phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật và Quản lý xử lý vi phạm hành chính; (4) Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp.

¹⁶ (1) Văn phòng; (2) Phòng Kết cấu hạ tầng; (3) Phòng Quản lý vận tải; (4) Phòng Quản lý xây dựng và chất lượng công trình; (5) Phòng Quy hoạch, kiến trúc và Phát triển đô thị; (6) Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản; (7) Phòng An toàn giao thông.

¹⁷ (1) Văn phòng; (2) Phòng Đăng ký kinh doanh; (3) Phòng Đầu tư; (4) Phòng Tổng hợp - quy hoạch; (5) Phòng Quản lý ngân sách; (6) Phòng Quản lý giá - công sản; (7) Phòng Thẩm định, đấu thầu; (8) Phòng Hành chính sự nghiệp.

¹⁸ (1) Văn phòng; (2) Phòng Tài chính; (3) Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình; (4) Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản; (5) Phòng Quản lý thể dục thể thao; (6) Phòng Quản lý Du lịch.

¹⁹ (1) Văn phòng; (2) Phòng Tổ chức cán bộ; (3) Phòng Nghiệp vụ Y; (4) Phòng Nghiệp vụ Dược; (5) Phòng Tài chính; (6) Phòng Quản lý dịch vụ Y tế;

²⁰ (1) Chi cục An toàn thực phẩm; (2) Chi cục Dân số - Xã hội.

²¹ (1) Văn phòng; (2) Phòng Quản lý Khoa học; (3) Phòng Sở hữu trí tuệ; (4) Phòng Phát triển Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; (5) Phòng Chuyển đổi số; (6) Phòng Công nghệ thông tin - Viễn thông - Bưu chính;

²² (1) Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

²³ (1) Văn phòng; (2) Phòng Dân tộc; (3) Phòng Tôn giáo; (4) Phòng Chính sách - Tuyên truyền.

²⁴ (1) Văn phòng; (2) Phòng Quản lý Thương mại; (3) Phòng Quản lý Công nghiệp; (4) Phòng Quản lý Năng lượng;

²⁵ (1) Chi cục quản lý thị trường.

(11) Thanh tra thành phố: 10 phòng²⁶.

(12) Sở Nội vụ: 06 phòng²⁷, 01 ban (tương đương chi cục)²⁸

(13) Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố: 08 phòng²⁹, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.

(14) Sở Ngoại vụ: 03 phòng³⁰

- Đối với đơn vị sự nghiệp thuộc Sở

Trên cơ sở Thông báo Kết luận số 692-TB/TU ngày 22 tháng 6 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy tại Hội nghị Ban Thường vụ 3 tỉnh ủy, thành ủy Cần Thơ, Sóc Trăng, Hậu Giang, để đảm bảo tiến độ và hoạt động của đơn vị hành chính cấp tỉnh mới từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, tiếp nhận nguyên trạng các đơn vị sự nghiệp thuộc cơ quan hành chính của thành phố Cần Thơ (cũ), tỉnh Sóc Trăng và tỉnh Hậu Giang về thành phố Cần Thơ (mới). Sau khi tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính đi vào hoạt động ổn định sẽ rà soát, đề xuất phương án sắp xếp theo chủ trương, quy định, quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp và yêu cầu nhiệm vụ của thành phố Cần Thơ sau khi sắp xếp.

IV. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ CÁC VẤN ĐỀ CHUYỂN TIẾP VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, NHÂN SỰ

1. Về tổ chức bộ máy

a) Phương án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức:

(1) Cơ sở đề xuất nguyên tắc

- Kết luận số 163-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư³¹ “... *trước mắt giữ nguyên số lượng tổ chức và số lượng cấp phó của các cơ quan, tổ chức khi thực hiện sáp nhập ...*”.

- Nghị quyết 18-NQ/TW³²:

+ “... *Rà soát, sắp xếp tổ chức bên trong của các sở, ngành theo hướng tinh gọn đầu mối, kiên quyết cắt giảm số lượng, sắp xếp lại phòng, chi cục, trung tâm và đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ngành*”; “*Kiên quyết giảm và không thành lập mới các tổ chức trung gian; giải thể hoặc sắp xếp lại các tổ chức hoạt động không*

²⁶ (1) Văn phòng; (2) Phòng Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (Phòng Nghiệp vụ 1); (3) Phòng Giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra (Phòng Nghiệp vụ 2); (4) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (Phòng Nghiệp vụ 3); (5) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực xây dựng (Phòng Nghiệp vụ 4); (6) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực tài chính (Phòng Nghiệp vụ 5); (7) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực công thương, khoa học và công nghệ (Phòng Nghiệp vụ 6); (8) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo (Phòng Nghiệp vụ 7); (9) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực tư pháp, nội vụ, dân tộc và tôn giáo (Phòng Nghiệp vụ 8); (10) Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực ngoại vụ, văn hóa, thể thao và du lịch (Phòng Nghiệp vụ 9).

²⁷ (1) Văn phòng; (2) Phòng Tổ chức, biên chế; (3) Phòng Công chức, viên chức; (4) Phòng Cải cách hành chính và Chính quyền địa phương; (5) Phòng Lao động - Việc làm; (6) Phòng Người có công

²⁸ (1) Ban Thi đua - Khen thưởng.

²⁹ (1) Phòng Tổng hợp; (2) Phòng Kinh tế; (3) Phòng Khoa giáo - Văn xã; (4) Phòng Xây dựng - Đô thị; (5) Phòng Nội chính; (6) Phòng Hành chính - Tổ chức; (7) Phòng Quản trị - Tài vụ; (8) Ban Tiếp công dân thành phố;

³⁰ (1) Văn phòng; (2) Phòng Nghiệp vụ đối ngoại; (3) Phòng Lãnh sự - Biên giới.

³¹ Kết luận số 163-KL/TW ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ khi sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

³² Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

hiệu quả. Việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy không được tăng thêm đầu mối và biên chế”.

+ “Đến năm 2021: Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và các đầu mối bên trong của từng tổ chức theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó;... Từ năm 2021 đến năm 2030: Hoàn thành việc nghiên cứu và tổ chức thực hiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của nước ta trong giai đoạn mới; giảm biên chế; Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ...”

- Kết luận số 09-KL/BCĐ³³ “Thực hiện nghiêm nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực, nhiều tổ chức trung gian công kênh...”.

- Kết luận số 121-KL/TW³⁴ “Thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo việc đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị; bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông. Nghiên cứu tiếp tục thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính, giảm cấp hành chính trung gian phù hợp với thực tiễn, mở rộng không gian phát triển, tăng cường nguồn lực của địa phương. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, có số lượng phù hợp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển đất nước”.

- Chỉ đạo của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện: “Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bên trong các sở, ban, ngành (giảm khoảng 15% số đầu mối tổ chức bên trong)”³⁵.

- Định hướng của Ban Chỉ đạo Trung ương về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: “Thực hiện hợp nhất các cơ quan, đơn vị được tổ chức thống nhất ở 3 địa phương”³⁶.

- Định hướng của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ: “Việc quản lý, bố trí biên chế bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị; yêu cầu của vị trí việc làm, cải cách hành

³³ ngày 24 tháng 11 năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW

³⁴ ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW

³⁵ Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

³⁶ Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

chính gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ, bảo đảm tinh, gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả”³⁷.

(2) Kết hợp đổi chiều quy định của Chính phủ về phân cấp, phân định thẩm quyền chính quyền địa phương 02 cấp trong các lĩnh vực quản lý nhà nước.

(3) Bảo đảm tính tương đồng, kế thừa và ổn định trong tổ chức bộ máy giữa 03 địa phương, tránh gây xáo trộn lớn, nhất là trong lĩnh vực dân sinh, an sinh xã hội, giáo dục, y tế, lao động - việc làm, giải quyết thủ tục hành chính. Tổ chức bộ máy sau sắp xếp phải hướng tới mục tiêu hoạt động chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, công khai, minh bạch, phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn.

b) Nguyên tắc cụ thể

(1) Tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố (sau sắp xếp) đảm bảo theo khung số lượng tối đa theo quy định của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP gồm 14 sở.

(2) Đối với các tổ chức trực thuộc sở, ngành (theo quy định tại Nghị định số 150/2025/NĐ-CP về cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, gồm: Phòng chuyên môn, Văn phòng, Chi cục (nếu có), đơn vị sự nghiệp (nếu có).

Theo đó, sắp xếp hợp nhất, sáp nhập các tổ chức có chức năng, nhiệm vụ tương đồng đảm bảo sau khi sắp xếp không vượt quá số lượng các phòng, chi cục và tương đương, đơn vị sự nghiệp công lập tại các sở, ngành hợp nhất, sáp nhập tương ứng, cụ thể:

- Văn phòng hoặc Phòng tổ chức - hành chính (theo đề xuất của các sở, ngành): được thành lập trên cơ sở nhập văn phòng, bộ phận tổ chức - hành chính các sở.

- Phòng chuyên môn: thực hiện nhập các phòng có tương đồng chức năng, nhiệm vụ.

- Chi cục (nếu có): nhập nguyên trạng chi cục tương đồng hiện có cả 03 sở và tiếp nhận các chức năng, nhiệm vụ có tính chất tương đồng ở các bộ phận khác (nếu có).

Thực hiện Kết luận số 134-KL/TW³⁸; Nghị định số 03/2024/NĐ-CP; Kế hoạch thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả kèm theo Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả gửi kèm Công văn số 647/TTCP-KHTH ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Thanh tra Chính phủ, sau khi sắp xếp, các cơ quan (không còn Thanh tra Sở) và các Chi

³⁷ Công văn số 09/CV-BCĐ ngày 30/5/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ về việc định hướng tạm thời bố trí biên chế khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

³⁸ ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả

cục trực thuộc Sở không còn chức năng thanh tra. Theo đó, các Chi cục tham mưu thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm tra trong phạm vi quản lý nhà nước.

- Đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có): thực hiện việc sắp xếp lại theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ chuyên ngành (nếu có) hoặc nhập nguyên trạng đơn vị sự nghiệp có tính chất tương đồng hiện có của cả 03 cơ quan tại thời điểm thực hiện; kết hợp rà soát các đơn vị sự nghiệp thuộc doanh mục cổ phần hóa để xin ý kiến xem xét giữ nguyên để thực hiện cổ phần theo quy định. Đảm bảo giảm đầu mỗi đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng tinh thần chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương tại Nghị quyết số 19-NQ/TW³⁹.

Riêng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở được tổ chức hoặc có cơ cấu tổ chức bố trí theo đơn vị hành chính cấp huyện: thực hiện sắp xếp theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trước khi hợp nhất, sáp nhập theo định hướng của Ban chỉ đạo 03 tỉnh⁴⁰.

- Chuyển nhiệm vụ, nhân lực thực hiện chức năng thanh tra của các sở, ngành sang thanh tra thành phố để tổ chức thành bộ phận thuộc cơ quan thanh tra thành phố. Đối với nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: các sở, ngành rà soát giao Văn phòng Sở hoặc Phòng chuyên môn tương ứng thực hiện.

(3) Đối với tổ chức thanh tra

Kết thúc hoạt động của Thanh tra sở, Thanh tra cấp huyện của 03 tỉnh, thành phố; sắp xếp các tổ chức cấp phòng thuộc Thanh tra 03 tỉnh, thành phố để sắp xếp, tổ chức lại thành 10 phòng thuộc Thanh tra thành phố Cần Thơ mới đảm bảo thống nhất, tinh gọn về một đầu mối.

- Công tác thanh tra: Thanh tra thành phố tiếp nhận toàn bộ chức năng, nhiệm vụ công tác thanh tra của Thanh tra sở, Thanh tra cấp huyện chuyển về; tiếp nhận công chức của Thanh tra sở và Thanh tra cấp huyện⁴¹ có nguyện vọng về Thanh tra thành phố để sắp xếp, bố trí vào các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật về thanh tra⁴².

- Các sở sau sắp xếp không còn tổ chức thanh tra thì thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước của sở. Đối với nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Thủ trưởng các sở giao Văn phòng hoặc Phòng có chức năng, nhiệm vụ tương ứng tham mưu thực hiện theo quy định của pháp luật.

³⁹ Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

⁴⁰ định hướng sắp xếp, tổ chức lại cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

⁴¹ Đối với thành phố Cần Thơ (cũ) tiếp nhận về thanh tra thành phố Cần Thơ (cũ) tổng số là 73 công chức (trong đó: 59 công chức thuộc thanh tra sở và 14 công chức thuộc thanh tra cấp huyện);

Đối với tỉnh Sóc Trăng và tỉnh Hậu Giang thực hiện trên cơ sở phương án bố trí do cấp có thẩm quyền của 02 tỉnh quyết định.

⁴² Công văn số 3789-CV/BTCTU ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Ban Tổ chức Thành ủy thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác cán bộ, trong đó: “*Giao Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát nguyện vọng từng trường hợp cụ thể đối với cán bộ, công chức ngành Thanh tra hiện đang công tác tại quận, huyện và sở, ngành thành phố, xem xét, bố trí đảm bảo phù hợp với quy định hướng dẫn của Trung ương và tình hình thực tiễn của địa phương*”

- Sau khi không còn Thanh tra cấp huyện và kết thúc cấp huyện, nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở cơ sở sẽ do cấp xã mới thực hiện theo quy định.

(4) Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy phải gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thời kỳ mới.

2. Về biên chế, nhân sự

a) Về biên chế, số lượng người làm việc:

Với nguyên tắc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị thành phố Cần Thơ (sau sắp xếp) theo hướng tổ chức hợp lý các cơ quan, đơn vị quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Do đó, căn cứ vào điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực cán bộ, các cơ quan, đơn vị, xem xét, quyết định lựa chọn người có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mới sau sắp xếp, trong đó cần lưu ý nội dung: *“Việc lựa chọn, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phải căn cứ vào năng lực, sở trường, uy tín, kinh nghiệm công tác, kết quả sản phẩm công việc cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mới, nhất là đối với người đứng đầu. Đồng thời, phải bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng, của pháp luật, gắn với cơ cấu và quy hoạch cấp ủy ...”*⁴³.

Theo đó, định hướng Phương án sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) như sau:

(1) Đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Căn cứ vào điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực của CBCCVC để quyết định lựa chọn người đứng đầu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mới sau sắp xếp.

- Trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị không bố trí tiếp tục làm người đứng đầu thì được sắp xếp, bố trí ở vị trí cấp dưới liền kề và được hưởng chính sách theo quy định về sắp xếp tổ chức bộ máy.

(2) Đối với cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Căn cứ thực trạng số lượng cấp phó của người đứng đầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất để quyết định bố trí cấp phó của cơ quan, tổ chức, đơn vị mới sau sắp xếp hoặc bố trí sang cơ quan, tổ chức, đơn vị khác theo yêu cầu nhiệm vụ và năng lực của CBCCVC.

- Trước mắt, số lượng cấp phó có thể cao hơn quy định nhưng cơ quan, đơn vị, địa phương phải xây dựng phương án sắp xếp giảm số lượng cấp phó theo quy định chung.

⁴³ Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08 tháng 12 năm 2024.

(3) Đối với CBCCVC không giữ chức danh lãnh đạo, quản lý

Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy hình thành sau sắp xếp đề xuất phương án *sắp xếp, bố trí đối với CBCCVC phù hợp với nhiệm vụ CBCCVC đang đảm nhiệm trước khi thực hiện sáp nhập, hợp nhất*; trường hợp không còn nhiệm vụ thì có thể bố trí sang phòng, đơn vị khác phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của CBCCVC hoặc giải quyết chế độ chính sách theo quy định của Chính phủ.

b) Về lộ trình triển khai hoạt động:

Sau khi có Nghị quyết của cơ quan có thẩm quyền về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ sẽ tiến hành công tác tổ chức bộ máy, bố trí, sắp xếp công chức, cấp phó của phòng chuyên môn và báo cáo kết quả thực hiện đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Tờ trình về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ sau khi sáp nhập, hợp nhất tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Hậu Giang và thành phố Cần Thơ, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

(Đính kèm các văn bản: (1) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, (2) Đề án thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ sau khi sáp nhập, hợp nhất tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Hậu Giang và thành phố Cần Thơ, (3) Dự thảo Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT, PCT UBND TP;
- VP ĐDBQH&HĐND TP;
- Ban pháp chế HĐND TP;
- CQCM thuộc UBND tp;
- VP UBND TP (2,3E);
- Lưu: VT, P.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Cảnh Tuyên